

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

<b>1. Công ty Quản lý quỹ:</b> Fund Management Company:	<b>Công ty TNHH Quản lý quỹ Bảo Việt</b> Bao Viet Fund Management Limited Company
<b>2. Ngân hàng giám sát:</b> Supervisory Bank:	<b>Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Hà Thành</b> Bank for Investment and Development of Vietnam - Hathanh branch
<b>3. Tên Quỹ:</b> Fund name:	<b>QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TRIỂN VỌNG BẢO VIỆT</b> Bao Viet Prospect Equity Open-Ended
<b>4. Kỳ báo cáo:</b> Reporting period:	<b>Từ ngày 23/12/2024 đến ngày 23/12/2024</b> From 23/12/2024 to 23/12/2024
<b>5. Ngày lập báo cáo:</b> Reporting date:	<b>24/12/2024</b> 24/12/2024

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No.	Chỉ tiêu Criteria	Mã số Code	Kỳ báo cáo This period 23/12/2024	Kỳ trước Last period 22/12/2024
<b>I</b>	<b>Giá trị tài sản ròng/ Net Asset Value</b>			
1.1	của Quỹ/ per Fund		183,136,013,345	182,332,677,083
1.2	của một lô Chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of Fund Certificate (không áp dụng/ not applicable)			
1.3	của một Chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate		21,227	21,137
<b>II</b>	<b>Tỷ lệ sở hữu nước ngoài/ Foreign Investors' ownership ratio</b>			
2.1	Số lượng chứng chỉ quỹ/ Number of Fund Certificates		-	-
2.2	Tổng giá trị/ Total value		-	-
2.3	Tỷ lệ sở hữu/ Ownership ratio		0.00%	0.00%
<b>III</b>	<b>Giá trị thị trường (Không áp dụng)/ Market value (not applicable)</b>			

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát  
Authorised Representative of Supervisory Bank

Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý quỹ  
Authorised Representative of Fund Management Company

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Hà Thành  
Lê Thị Thủy  
Giám đốc Phòng Giao dịch và dịch vụ chứng khoán

Công ty TNHH Quản lý quỹ Bảo Việt